TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2023/HS-ST
Ngày: 21- 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phiếm.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Hỷ và ông Phạm Quốc Trọng.
- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nguyễn Thảo Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Đình Q; Sinh năm: 1975; tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình S (đã chết) và bà Đặng Thị M; sinh năm 1945; có vợ là T; sinh năm 1982 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án; 01; Ngày 11/7/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 08 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS (*tại bản án số 55/2017/HSPT*), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị N; sinh năm 1984.
Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/9/2023, Trần Đình Q mang theo 01 bơm kim tiêm trong người rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 18F5-XXXX đến bờ đập bản N, xã Đ, huyện TĐ để mua ma túy. Khi đến nơi, Q gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đang đi bộ trên đường, Q dừng

xe hỏi người đàn ông để mua ma túy thì người này đồng ý bán, Q đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng thì được người này đưa cho Q 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy, Q đi đến vườn điều gần đó lấy một ít ma túy ra để sử dụng, số còn lại, Q gói lại vào giấy bạc và cất vào túi quần bên phải cùng với kim tiêm rồi điều khiển xe đi về hướng huyện Bù Đăng. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản T, xã Đ thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trên người bị cáo Q 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy và 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 347/KL-KTHS ngày 19/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong phong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,4194 gam; là Heroine.(hoàn lại sau giám định 0,3938 gam).

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Trần Đình Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Trần Đình Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 0,3938 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) và 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuy Đức trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 18F5- XXXX cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 8 giờ 00 phút ngày 15/9/2023, tại đoạn đường thuộc bản T, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, lực lượng Công an huyện Tuy Đức phát hiện và bắt quả tang Trần Đình Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,4194 gam ma túy, là Heroine mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Đình Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Trần Đình Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ chất ma tuý; làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây nhiều hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, bị cáo Trần Đình Q phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 11/7/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 08 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS (tại bản án số 55/2017/HSPT), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích nay lại phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Trần Đình Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đề nghị mức án đối với bị cáo Trần Đình Q là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Đình Q.

[9] *Về vật chứng của vụ án:*

[9.1] Đối với 0,3938 gam ma tuý, là Heroine (hoàn lại sau giám định); 01 bơm kim tiêm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[9.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 18F5- XXXX qua điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Nguyễn Thị N; Ngày 15/9/2023 Q mượn chiếc xe trên để đi công việc sau đó đi mua ma túy về để sử dụng; việc Q sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy thì chị N không biết và Q cũng không nói trước cho chị N biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại chiếc xe trên cho chị N là phù hợp cần cấp nhận.

[10] Đối với người thanh niên (không xác định được nhân thân lai lịch) đã bán ma tuý cho Q, do không có căn cứ để xác minh nên không đề cập xử lý theo quy định.

[11] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Đình Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/9/2023.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 18F5- XXXX cho chị Nguyễn Thị N.

Tịch thu, tiêu huỷ 0,3938 gam ma tuý, là Heroine (hoàn lại sau giám định) và 01 bơm kim tiêm.

(Đặc điểm vật chứng đã chuyển theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

3. *Về án phí:*

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Đình Q phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo; người có qlnvlq;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu HS, VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm